

Cập nhật Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2023

Đối tác chiến lược tạo động lực tăng trưởng dài hạn

MUA [+56%]

Giá hợp lý

Ngày cập nhật:

08/05/2023

Giá hiện tại

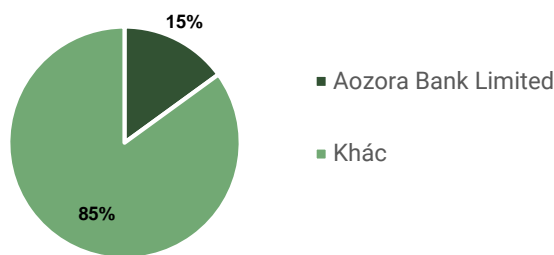
24,800 VND

15,950 VND

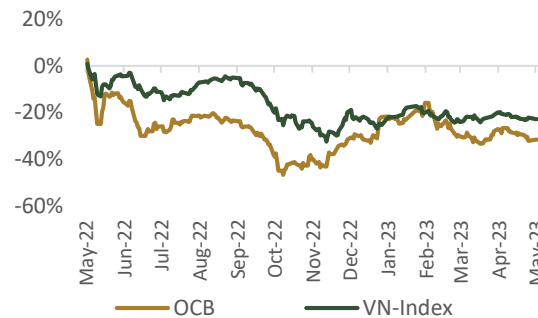
THÔNG TIN CỔ PHIẾU

CP đang lưu hành (triệu)	1,369.9
Free float (triệu)	753.4
Vốn hóa (tỷ VND)	21,575.6
KL GDTB 3 tháng (cổ phiếu)	1,434,534
Sở hữu nước ngoài (%)	21.3%
Ngày niêm yết đầu tiên	28/01/2021

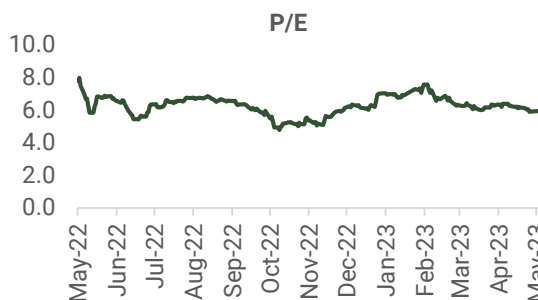
CƠ CẤU CỔ ĐÔNG



BIẾN ĐỘNG GIÁ CỔ PHIẾU SO VỚI INDEX



LỊCH SỬ ĐỊNH GIÁ



Nội dung chính: Kết quả kinh doanh Q1 2023: Kết thúc Q1 2023, thu nhập lãi thuần của OCB tăng trưởng 5%YoY lên 1,751 tỷ đồng, đóng góp 84% vào Thu nhập hoạt động. Thu nhập ngoài lãi của ngân hàng đạt 339 tỷ đồng, duy trì mức so với cùng kỳ năm ngoái. Lợi nhuận sau thuế của OCB trong Q1 2023 tăng 18% YoY lên 786 tỷ đồng do ngân hàng giảm mạnh trích lập dự phòng và sự tăng trưởng chậm lại của hoạt động cho vay.

Kế hoạch kinh doanh năm 2023. OCB đặt kế hoạch tăng trưởng tín dụng 20% trong năm 2023 đạt 147 ngàn tỷ đồng, trong khi huy động thị trường 1 tăng mạnh hơn ở mức 26%YoY lên 173 ngàn tỷ đồng. Qua đó, Lợi nhuận trước thuế kế hoạch năm 2023 đạt 6,000 tỷ đồng (+37%YoY). Ngân hàng đặt kế hoạch tổng tài sản tăng trưởng 25%YoY lên 48 ngàn tỷ đồng. Ban lãnh đạo cho biết hoạt động cốt lõi tăng trưởng tốt năm 2022 và kỳ vọng về sự khởi sắc của hoạt động mua bán trái phiếu đầu tư sẽ là nền tảng để OCB đạt được kế hoạch kinh doanh năm 2023. Chúng tôi cho rằng do tăng trưởng tín dụng hết Q1 2023 của OCB mới chỉ đạt 1.97% YTD, do đó mục tiêu tăng trưởng tín dụng 20% tương đối thách thức trước nhu cầu tín dụng yếu do lãi suất cao và hoạt động kinh tế trì trệ.

Đối với các khoản nợ của FLC và Đại Nam: Ban lãnh đạo cho biết OCB đã thu hồi xong nợ của FLC và Đại Nam. Đối với danh mục tài sản, ngân hàng đã cho bên thứ 3 thời gian để nộp tiền. OCB mua tòa nhà 265 Cầu Giấy để đầu tư tài sản, năm 2022, OCB chấm dứt giao dịch do FLC chưa thực hiện thủ tục sang tên do khó khăn nội bộ, và FLC đã trả đủ tiền phạt cho OCB.

Kế hoạch tăng vốn năm 2023. OCB đặt kế hoạch tăng vốn 50%YTD lên 20,548 tỷ đồng từ nguồn vốn chủ sở hữu. Vốn điều lệ tăng thêm được sử dụng cho mục đích: (1) 6,176 tỷ đồng được dùng cho hoạt động kinh doanh, đầu tư, và cho vay; (2) 672 tỷ đồng được sử dụng để đầu tư công nghệ thông tin, nâng cấp tài sản, trang bị tài sản cố định.

Cổ tức: Năm 2023, OCB sẽ chi trả 50% cổ tức bằng cổ phiếu cho năm 2022 và năm 2021.

Định giá & khuyến nghị: Chúng tôi kỳ vọng nhu cầu tín dụng sẽ khả quan hơn trong nửa cuối năm 2023 do đó ước tính tăng trưởng tín dụng năm 2023 của OCB đạt 16.8%YTD. Chúng tôi kỳ vọng xu hướng giảm lãi suất tiếp tục trong năm 2023, qua đó ước tính NIM của OCB đạt 3.87%, giảm 13 bps so với năm 2022. Thông tư 02/2023/TT-NHNN cho phép tổ chức tín dụng cơ cấu lại thời gian trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ đối với không ít khách hàng từ ngày 24/4/2023 đến hết 30/6/2024. Qua đó, chúng tôi ước tính tỷ lệ nợ xấu của OCB đạt 2.63% trong năm 2023. Dù đối mặt với nhiều thách thức từ hoạt động của nền kinh tế sẽ ảnh hưởng đến hoạt động tín dụng của OCB trong năm 2023, nhưng chúng tôi kỳ vọng nhờ sức mạnh nội tại từ hoạt động kinh doanh cốt lõi và sự phục hồi của hoạt động mua bán chứng khoán đầu tư sẽ tác động tích cực đến kết quả kinh doanh của OCB trong năm nay. Sử dụng phương pháp định giá chiết khấu thu nhập thặng dư (Residual Income) và P/B, chúng tôi xác định giá trị hợp lý đối với mỗi cổ phiếu OCB là 24,800VND/CP. Khuyến nghị: Mua đối với cổ phiếu này.

Rủi ro: (1) Rủi ro lãi suất; (2) Rủi ro nợ xấu; (3) Rủi ro cạnh tranh; (4) Rủi ro thị trường; (5) Rủi ro pháp luật; (6) Rủi ro trái phiếu doanh nghiệp

Chỉ số tài chính	2017A	2018A	2019A	2020A	2021A	2022A	2023F
Thu nhập lãi thuần (tỷ VND)	2,401	3,436	4,101	4,982	5,766	6,948	7,620
LNST (tỷ VND)	817	1,761	2,582	3,535	4,405	3,510	4,354
EPS (VND)	1,634	2,669	3,269	3,226	3,216	2,562	3,178
Tăng trưởng EPS (%)	69%	116%	47%	37%	25%	-20%	24%
Giá trị sổ sách (VND)	12,278	13,331	14,568	15,909	15,917	18,448	21,626
P/E	N/A	N/A	N/A	6.63	7.10	7.66	7.82
P/B	N/A	N/A	N/A	1.34	1.43	1.1	1.1
Cổ tức (VND)	5%	0%	0%	0%	0%	0%	0%